

Kon Tum, ngày 20 tháng 10 năm 2015

PHIẾU GIẢI QUYẾT VĂN BẢN ĐEN

Tên loại, số, ký hiệu, ngày, tháng năm, cơ quan ban hành và trích yếu nội dung của văn bản đến:

Nghị quyết số 08-NQ/ĐH, ngày 09/10/2015 của Đảng bộ tỉnh Kon Tumv/v nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ XV Đảng bộ tỉnh Kon Tum

- Ý kiến của lãnh đạo BQLKKT: Chuyển Lãnh đạo BQL

...t...vp (govi) ...pl...hi...tuy...truy...p...004...c...0000...0...T...ng...n...a...n...th...t...h...
...t...lai...ch...b...th...t...h...k...a...ch...d...t...h...v...i...l...
.....
.....

- Ý kiến của lãnh đạo phòng, ban đơn vị trực thuộc BQLKKT:

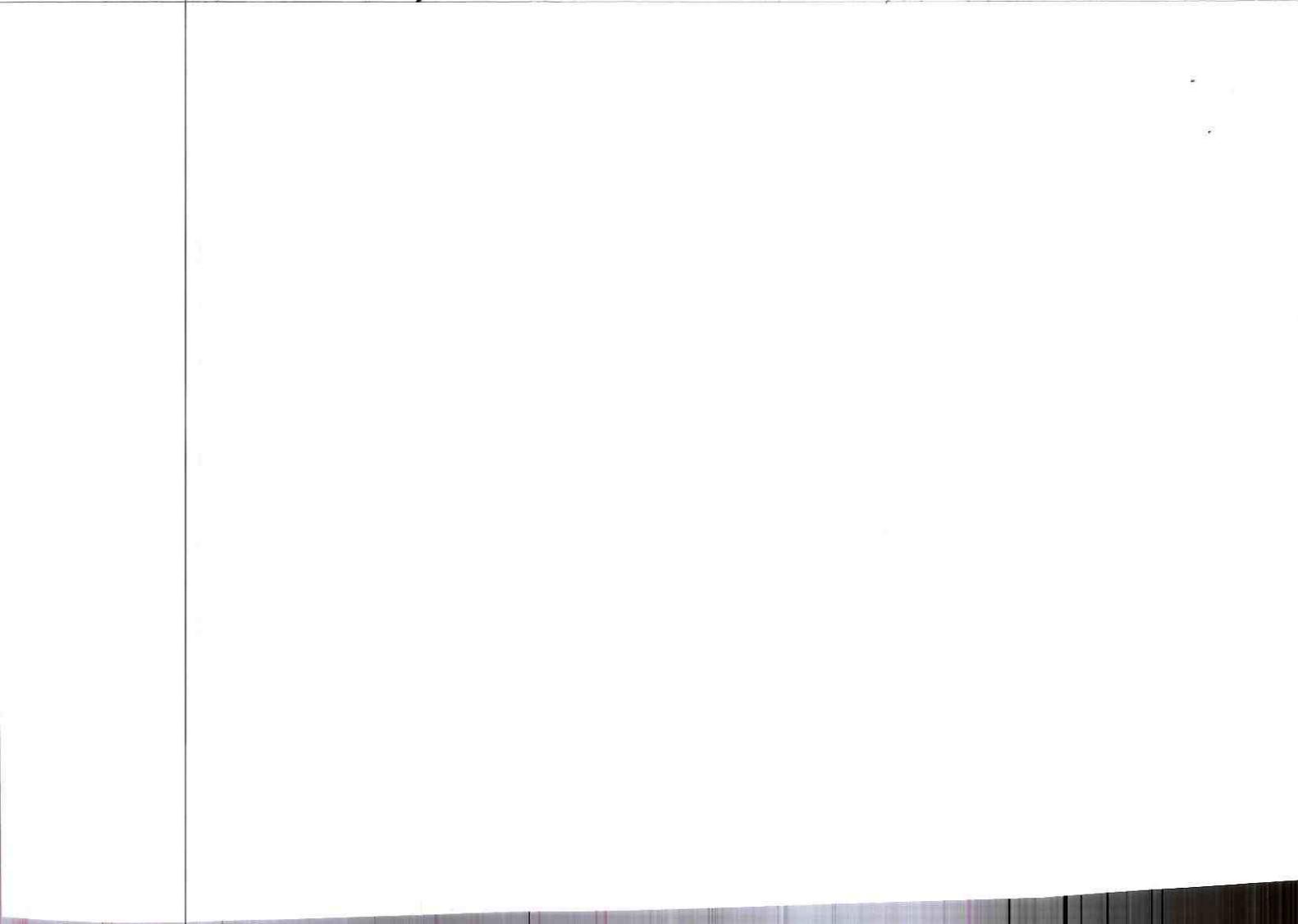
.....

.....

- Ý kiến đề xuất của người giải quyết:

.....

.....



**ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU
ĐẢNG BỘ TỈNH KON TUM
LẦN THỨ XV**

*

Số 08-NQ/ĐH

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Kon Tum, ngày 09 tháng 10 năm 2015



**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU LẦN THỨ XV
ĐẢNG BỘ TỈNH KON TUM**

Đại hội đại biểu lần thứ XV Đảng bộ tỉnh Kon Tum nhiệm kỳ 2015-2020 được tổ chức từ ngày 01-10 đến ngày 03-10-2015 tại Hội trường Ngọc Linh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

QUYẾT NGHỊ

I. Tán thành những nội dung đánh giá tình hình 5 năm 2010-2015 và mục tiêu chủ yếu, nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp cơ bản 5 năm 2015-2020 nêu trong Báo cáo chính trị trình Đại hội:

1. Về đánh giá tình hình 5 năm 2010-2015, Đại hội khẳng định nhiệm kỳ qua, với sự nỗ lực phấn đấu của Đảng bộ, quân và dân các dân tộc trong tỉnh đã đạt được những kết quả quan trọng: Kinh tế duy trì mức tăng trưởng tương đối cao (bình quân 13,94%/năm) với cơ cấu khá hợp lý. Chất lượng nguồn nhân lực và đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân chuyển biến rõ nét. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ, hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền được nâng lên. Quốc phòng, an ninh được giữ vững, chính trị xã hội ổn định. **Tuy nhiên**, kinh tế tỉnh Kon Tum vẫn còn chậm phát triển, quy mô nhỏ, sức cạnh tranh thấp. Đời sống vật chất và tinh thần của một bộ phận Nhân dân, nhất là ở vùng sâu, vùng xa còn nhiều khó khăn. Văn hóa, giáo dục, y tế vẫn còn có mặt hạn chế; một số vấn đề xã hội bức xúc chưa được giải quyết triệt để. Hệ thống chính trị ở cơ sở có nơi hiệu quả chưa cao. An ninh chính trị còn tiềm ẩn nhân tố gây mất ổn định.

2. Về mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp giai đoạn 2015-2020, Đại hội nhất trí:

2.1. Mục tiêu

a. Mục tiêu tổng quát: Tiếp tục xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền; củng cố và phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết các dân tộc; quản lý, khai thác sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, tiềm năng, lợi thế của tỉnh để đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, gắn với xây dựng nông thôn mới; duy trì tăng trưởng kinh tế hợp lý, chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả; nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân; giữ vững ổn định chính trị, quốc phòng, an ninh trong mọi tình huống. Phấn đấu xây dựng tỉnh Kon Tum ổn định và phát triển bền vững.

b. Các chỉ tiêu chủ yếu

Tăng trưởng kinh tế bình quân giai đoạn 2015-2020 trên 9%/năm. Đến năm 2020, tỷ trọng các ngành trong cơ cấu kinh tế¹: nông-lâm-thủy sản là 26-27%, công nghiệp-xây dựng là 31-32%, thương mại-dịch vụ là 35-36%; thu nhập bình quân đầu người đạt trên 2.500 USD; thu ngân sách nhà nước tại địa bàn trên 3.500 tỷ đồng.

Đến năm 2020, dân số khoảng 580 nghìn người; trên 52% lao động qua đào tạo; có 80% người trong độ tuổi đạt trình độ giáo dục trung học phổ thông và tương đương; 100% xã đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã; 50% xã, phường, thị trấn có nhà văn hóa; ít nhất 25 xã đạt chuẩn nông thôn mới. Tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân khoảng 3-4%/năm.

Đến năm 2020, trên 80% các cơ sở sản xuất kinh doanh đạt tiêu chuẩn về môi trường; độ che phủ rừng đạt trên 63,75%.

Đến năm 2020, kết nạp mới trên 5.000 đảng viên; 100% thôn, tổ dân phố có tổ chức đảng; trên 75% quần chúng được tập hợp vào các tổ chức chính trị-xã hội.

2.2. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

- Tập trung huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội theo hướng đồng bộ, hiện đại

Rà soát, bổ sung các quy hoạch về kết cấu hạ tầng², đa dạng hóa nguồn vốn và phương thức huy động để khắc phục điểm yếu về kết cấu hạ tầng. Thực hiện tốt công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư cho nhân dân khi thực hiện các công trình, dự án có thu hồi đất. Hoàn thiện hệ thống giao thông có tính chất kết nối đối ngoại và nội tỉnh, phối hợp đầu tư hoàn chỉnh quốc lộ 14C, 24, 40, đầu tư đường Hồ Chí Minh đoạn tránh qua thành phố Kon Tum và các thị xã, thị trấn. Nâng cấp một số tỉnh lộ, đầu tư đường ra biên giới, đến cửa khẩu và đến trung tâm xã, cụm xã.

Đề nghị Trung ương đầu tư các công trình, cụm công trình thủy lợi có quy mô lớn. Nâng cấp, sửa chữa các công trình thủy lợi đã có, xây dựng đồng bộ hệ thống kênh, mương để phát huy tối đa hiệu quả công trình. Rà soát, tháo gỡ khó khăn để đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư nguồn và lưới điện trên địa bàn, phấn đấu đến cuối năm 2020 có trên 99% hộ dân được sử dụng điện.

Đầu tư trường lớp, thiết bị dạy và học theo chuẩn quốc gia; nâng cấp Bệnh viện đa khoa tỉnh đạt tiêu chí bệnh viện hạng II vào năm 2017 và đạt được các tiêu chí cơ bản của bệnh viện hạng I vào năm 2020; đầu tư Bệnh viện đa khoa khu vực Ngọc Hồi, Bệnh viện y học cổ truyền và các Trung tâm y tế huyện, cơ sở y tế trên địa bàn và tăng cường cơ sở vật chất để đảm bảo 100% xã đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế; phát triển nhanh hạ tầng công nghệ thông tin, phát thanh, truyền hình với công nghệ hiện đại; xây dựng hạ tầng khoa học, công

¹ Chưa bao gồm thuế nhập khẩu, thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 7-8%.

² Bao gồm hệ thống cửa khẩu quốc tế, quốc gia...

nghệ, hình thành khu nông nghiệp công nghệ cao; tiếp tục đầu tư hạ tầng văn hóa, thể thao, du lịch... đáp ứng nhu cầu của Nhân dân.

Ưu tiên đầu tư phát triển đồng bộ kết cấu hạ tầng đô thị, trước hết tập trung khắc phục vấn đề tiêu thoát nước, xử lý rác thải, cấp nước, điểm vui chơi giải trí, sinh hoạt văn hóa... Tập trung nguồn lực để thực hiện có hiệu quả chương trình xây dựng nông thôn mới; lồng ghép, sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn để đầu tư trung tâm xã, cụm xã, công trình hạ tầng thiết yếu ở vùng dân tộc thiểu số, vùng biên giới và vùng bị thiệt hại do thiên tai.

Huy động và bố trí nguồn lực thỏa đáng để đầu tư kết cấu hạ tầng ba vùng kinh tế động lực: Tại thành phố Kon Tum, tập trung triển khai một số công trình trọng điểm như Khu trung tâm hành chính mới, các khu đô thị mới, các khu, cụm công nghiệp, phần đầu xây dựng thành phố Kon Tum thành đô thị loại II vào năm 2020. Tại huyện Ngọc Hồi, ưu tiên chỉnh trang đô thị để thành lập thị xã vào nửa đầu nhiệm kỳ 2016-2020; khai thác quỹ đất tại Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y để phát triển hạ tầng cửa khẩu... Tại huyện Kon Plông, tiếp tục hoàn thiện kết cấu hạ tầng của đô thị loại V để thành lập thị trấn vào nửa đầu nhiệm kỳ 2016-2020.

- Thực hiện tái cơ cấu đồng bộ nền kinh tế theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh gắn với đẩy nhanh tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa tỉnh nhà

Xây dựng và triển khai kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội và kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020; tăng cường kỷ luật ngân sách, xử lý có kết quả tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản và nợ đọng thuế. Sắp xếp, nâng cao hiệu quả hoạt động các đơn vị sự nghiệp công lập, các ban quản lý rừng, các công ty lâm nghiệp, giảm dần trợ cấp từ ngân sách. Quản lý chặt chẽ doanh nghiệp nhà nước và vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp; tạo điều kiện thuận lợi để thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể.

Đẩy mạnh xúc tiến, thu hút doanh nghiệp, nhà đầu tư có tiềm lực vào địa bàn, hình thành đơn vị kinh tế mạnh của tỉnh. Tăng cường ứng dụng khoa học, kỹ thuật, công nghệ, phát triển các ngành kinh tế mũi nhọn và sản phẩm chủ lực, tạo ra sản phẩm, dịch vụ có giá trị gia tăng và sức cạnh tranh, trong đó:

Tiếp tục phát triển toàn diện nông nghiệp đi vào chiều sâu, theo hướng sản xuất hàng hóa gắn với chế biến và tiêu thụ sản phẩm. Xây dựng một số vùng sản xuất nông nghiệp tập trung, ứng dụng công nghệ cao. Phần đầu đến năm 2020, sản lượng cao su đạt 90-95 ngàn tấn, cà phê 35-40 ngàn tấn, sắn trên 400 ngàn tấn, sâm Ngọc Linh trên 150 tấn, rau hoa xứ lạnh 45 ngàn tấn, cá Tầm, cá Hồi 1.000 tấn. Trồng thử nghiệm cây Mắc ca ở những nơi phù hợp. Phát triển chăn nuôi đại gia súc (bò, dê) lấy thịt và sữa tại một số vùng có điều kiện. Phát triển kinh tế lâm nghiệp, đẩy nhanh tiến độ trồng rừng nguyên liệu theo quy hoạch, thực hiện tốt việc khai thác lâm sản theo hướng bền vững; rà soát, chuyển

đổi một phần diện tích đất lâm nghiệp sử dụng không hiệu quả và ở vị trí thuận lợi để bố trí đất sản xuất cho Nhân dân và một số dự án nông nghiệp tập trung.

Đẩy mạnh phát triển các sản phẩm công nghiệp tinh có tiềm năng và phù hợp với nhu cầu thị trường. Phối hợp tháo gỡ khó khăn để Nhà máy bột giấy và giấy, các công trình thuỷ điện đi vào sản xuất; phát triển cơ sở chế biến lâm sản theo quy hoạch; chế biến sâu sản phẩm cà phê, cao su, nông sản khác, phấn đấu đến năm 2020 đạt sản lượng một số sản phẩm chủ yếu: 10 ngàn tấn cà phê bột, 3 ngàn tấn cà phê hòa tan, 136 ngàn tấn tinh bột sắn, 140 triệu lít cồn sinh học, 3 triệu sản phẩm sản xuất từ cao su, 150 ngàn tấn bột giấy và giấy, 2,2 tỷ kWh điện sản xuất tại địa phương. Thu hút đầu tư mới cơ sở công nghiệp có quy mô thích hợp, công nghệ tiên tiến hiện đại, chế biến tinh, thân thiện với môi trường.

Phát triển mạnh thương mại-dịch vụ nhằm đáp ứng tốt hơn nhu cầu trao đổi, mua bán hàng hóa và dịch vụ của Nhân dân. Xã hội hóa việc phát triển hệ thống siêu thị, chợ, trung tâm thương mại ở vùng thuận lợi, hỗ trợ khuyến khích đầu tư chợ, cửa hàng ở vùng khó khăn, hình thành hệ thống phân phối, tiêu thụ hàng hóa, dịch vụ đến vùng sâu, vùng xa; từng bước phát triển thương mại điện tử. Tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, thông tin, tư vấn, chăm sóc sức khỏe, giải trí... đáp ứng nhu cầu của Nhân dân. Phát triển hệ thống khách sạn, nhà hàng và hạ tầng thiết yếu khác để phục vụ du lịch. Khai thác tối đa tiềm năng lợi thế về cảnh quan thiên nhiên, bản sắc văn hóa, di tích lịch sử, di sản vật thể và phi vật thể... để thu hút du khách đến với tỉnh.

Tiếp tục củng cố và phát triển có chiều sâu các mối quan hệ hợp tác đã được thiết lập, nhất là quan hệ với các tỉnh trong khu vực Tam giác phát triển Việt Nam-Lào-Campuchia và các địa phương trên trực ĐÔNG-TÂY từ Đông Bắc Thái Lan-Nam Lào-các tỉnh Tây Nguyên và duyên hải miền Trung Việt Nam qua cặp cửa khẩu Bờ Y (Kon Tum, Việt Nam)-Phu Cura (Attapu, Lào). Nghiên cứu thiết lập quan hệ hợp tác với một số địa phương của Pháp và các nước Âu-Mỹ có thế mạnh về du lịch, quy hoạch và quản lý đô thị...

- Tiếp tục nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát triển văn hóa, xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân

Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của tỉnh, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Phấn đấu đến cuối năm 2020 có trên 52% lao động qua đào tạo, trong đó đào tạo nghề đạt 36,5%. Tạo điều kiện và môi trường thuận lợi để thu hút nhân lực chất lượng cao đến làm việc tại tỉnh; hình thành thị trường cung ứng nguồn nhân lực và mở rộng hợp tác quốc tế trên lĩnh vực này.

Thực hiện tốt chủ trương của Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Tiếp tục nâng cao chất lượng dạy và học, ưu tiên ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; phấn đấu trên 40% trường Mầm non, 58% trường Tiểu học, 40% trường Trung học cơ sở, 45% trường Trung học phổ thông đạt chuẩn quốc gia. Sắp xếp lại tổ chức và hoạt động của các cơ sở đào tạo, giáo dục. Tiếp tục thực hiện tốt hợp tác quốc tế trong giáo dục và đào tạo.

Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe Nhân dân. Tiếp tục củng cố, hoàn thiện mạng lưới y tế, từng bước hiện đại hóa các trang thiết bị khám, chữa bệnh. Khuyến khích, tạo điều kiện phát triển các cơ sở y tế ngoài công lập chất lượng cao. Tăng cường hợp tác, liên kết khám, chữa bệnh giữa các cơ sở y tế trong tỉnh với các bệnh viện có chất lượng cao trong nước.

Chú trọng bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc trong tỉnh, phát triển sự nghiệp thể dục, thể thao. Bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc trong thời kỳ mới, nhất là các loại hình văn hóa vật thể và phi vật thể. Đầu tư nâng cấp các di tích lịch sử cách mạng tương xứng với giá trị lịch sử của công trình. Phân đấu đến năm 2020, có 70% thôn, tổ dân phố đạt danh hiệu văn hóa. Khuyến khích sáng tạo các tác phẩm văn hóa, văn học-nghệ thuật về vùng đất và con người Kon Tum. Chủ động hợp tác và giao lưu quốc tế về văn hóa. Tạo điều kiện phát triển phong trào thể dục, thể thao quần chúng, phát triển các môn thể thao chuyên nghiệp, thành tích cao mà tỉnh có thế mạnh.

Đẩy nhanh công tác giảm nghèo bền vững, thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội và phúc lợi xã hội. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả hơn các chương trình, dự án phục vụ trực tiếp cho công tác giảm nghèo; chú trọng nhân rộng các mô hình giảm nghèo bền vững. Triển khai đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội; quan tâm chăm lo đời sống cho các đối tượng chính sách, người có công với cách mạng, người cao tuổi, bảo vệ bà mẹ và trẻ em, người khuyết tật. Thực hiện tốt phong trào đền ơn, đáp nghĩa và hỗ trợ những người có hoàn cảnh khó khăn. Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách dân tộc, nhất là hỗ trợ định canh, định cư, đất ở, đất sản xuất, nhà ở đối với dân tộc thiểu số và hộ nghèo.

Tăng cường hợp tác nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước; đẩy mạnh ứng dụng các thành tựu khoa học, công nghệ tiên tiến trên một số lĩnh vực. Đẩy mạnh hợp tác với các cơ sở nghiên cứu có tiềm lực và kinh nghiệm để triển khai các dự án khoa học phục vụ nông nghiệp, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, chế biến phát triển sản phẩm mới, sản phẩm dược liệu... Rà soát, bổ sung, sửa đổi quy trình, tiêu chí lựa chọn và ứng dụng các đề tài khoa học; có chế độ khen thưởng hợp lý và hỗ trợ đối với những tổ chức, cá nhân có sáng kiến khoa học tiêu biểu.

Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường. Nâng độ che phủ rừng lên trên 63,75% (bao gồm cả cây đa mục tiêu), chú trọng bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học. Kiên quyết di dời các cơ sở sản xuất, kinh doanh gây ô nhiễm môi trường ra khỏi khu dân cư. Nâng cấp hệ thống xử lý nước thải, chất thải, khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường tại các khu, cụm công nghiệp, khu kinh tế, khu dân cư, khu sản xuất tập trung, khu chăn nuôi, khu giết mổ gia súc, gia cầm. Triển khai các biện pháp chống xói mòn, sạt lở đất, biến đổi dòng chảy, ô nhiễm nguồn nước, thay đổi hệ sinh thái theo hướng tác động tiêu cực đến môi trường.

- Bảo đảm quốc phòng, an ninh; giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại

Chủ động đấu tranh, ngăn chặn, làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình", "bạo loạn, lật đổ" của các thế lực thù địch, phản động; không để xảy ra biểu tình, vượt biên, trốn đi nước ngoài trái phép, nhen nhóm hình thành tổ chức phản động; đấu tranh xóa bỏ triệt để tà đạo Hà Mòn, ngăn chặn hoạt động trái pháp luật.

Thực hiện có hiệu quả công tác phòng ngừa, chủ động tấn công, trấn áp các loại tội phạm. Chủ động phát hiện, đấu tranh, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật, xâm phạm tài nguyên, tệ nạn xã hội, trật tự an toàn giao thông. Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách tư pháp. Chủ động thanh tra, kiểm tra, giám sát, điều tra, xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, lãng phí.

Triển khai có hiệu quả các hoạt động hội nhập quốc tế, trong đó củng cố, tăng cường quan hệ, hợp tác toàn diện với các tỉnh giáp biên của Nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào và Vương quốc Campuchia; thiết lập quan hệ, hợp tác trên một số lĩnh vực với một số tỉnh Đông Bắc Thái Lan. Phấn đấu hoàn thành công tác phân giới, cắm mốc tuyến biên giới Việt Nam-Campuchia. Sớm mở các cửa khẩu phụ ở những nơi có đủ điều kiện và nâng cấp các cửa khẩu phụ lên cửa khẩu chính để thúc đẩy phát triển kinh tế cửa khẩu trên địa bàn.

- Tiếp tục xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ

Tích cực đổi mới nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác tư tưởng. Có biện pháp tuyên truyền đa dạng, sát cơ sở, phù hợp với từng đối tượng, từng địa bàn; đấu tranh ngăn ngừa biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ. Xây dựng và bố trí đội ngũ báo cáo viên cấp uỷ các cấp, tuyên truyền viên thực sự có năng lực, chuyên môn phù hợp. Tiếp tục sắp xếp tổ chức, bộ máy các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị-xã hội các cấp đảm bảo tinh gọn, nâng cao hiệu quả hoạt động.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XI “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”, gắn với tiếp tục đẩy mạnh việc học tập, làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; trọng tâm là rà soát, khắc phục có hiệu quả các khuyết điểm, yếu kém đã chỉ ra. Không ngừng đổi mới nội dung và nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp uỷ, chi bộ. Tích cực tạo nguồn, kết nạp đảng viên mới gắn với nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên; phấn đấu trên 50% tổ chức cơ sở đảng đạt trong sạch vững mạnh, trong đó trên 15% đạt trong sạch vững mạnh tiêu biểu; trên 70% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất đạo đức, năng lực, trách nhiệm, tâm huyết với nhiệm vụ được giao, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới. Đẩy mạnh công tác điều động, luân chuyển cán bộ, nhất là lựa chọn, luân chuyển cán bộ giữ chức vụ trưởng, phó phòng các cơ quan tham mưu tổng hợp cấp tỉnh về giữ các chức danh chủ chốt ở cấp huyện để đào tạo, chuẩn bị nguồn cán bộ lâu dài. Thực hiện tốt việc tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Đầu tư đúng mức cho công tác đào tạo, bồi

dưỡng cán bộ công chức xã, phường, thị trấn theo tiêu chuẩn chức danh; phấn đấu trên 80% cán bộ chủ chốt và trên 90% công chức cấp xã đạt chuẩn. Thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ.

Tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy các cấp đối với việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Đảng, lĩnh vực dễ phát sinh sai phạm. Kịp thời xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm kỷ luật Đảng, pháp luật Nhà nước, đảm bảo đồng bộ giữa kỷ luật Đảng, kỷ luật hành chính và kỷ luật đoàn thể. Tiếp tục thực hiện Quy chế chất vấn trong Đảng.

Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới. Thực hiện tốt Quy chế tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa bí thư cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu chính quyền các cấp với Nhân dân.

Tiếp tục đổi mới phương thức hoạt động của các cấp ủy, tổ chức đảng theo hướng xác định rõ vấn đề cấp ủy quyết định, vấn đề cấp ủy cho ý kiến và vấn đề chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị-xã hội chủ động triển khai thực hiện. Kịp thời bổ sung, hoàn thiện và thực hiện nghiêm các quy chế, quy trình công tác; tăng cường đi cơ sở. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ sự lãnh đạo của cấp ủy các cấp và cải cách thủ tục hành chính trong Đảng.

- Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp

Không ngừng nâng cao chất lượng của Hội đồng nhân dân các cấp trong hoạt động quyết định và giám sát. Đẩy mạnh cải cách hành chính; thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông ở tất cả các cơ quan hành chính, tiến tới từng bước xây dựng chính quyền điện tử. Đề cao vai trò, trách nhiệm cá nhân, đặc biệt là trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính các cấp. Tập trung củng cố, kiện toàn hệ thống chính trị cơ sở; chăm lo xây dựng các thôn, tổ dân phố vững mạnh, an toàn.

- Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị-xã hội; tăng cường công tác giám sát, phản biện xã hội và tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động hướng về cơ sở

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị-xã hội phát huy hơn nữa vai trò trong việc giám sát, phản biện xã hội và tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; phấn đấu từng tổ chức chính trị-xã hội tập hợp trên 75% quần chúng vào tổ chức; kịp thời nắm bắt tư tưởng, tâm tư nguyện vọng của đoàn viên, hội viên, các tầng lớp Nhân dân, tham gia với các cơ quan chức năng để giải quyết các mâu thuẫn, tranh chấp phát sinh trong đời sống Nhân dân ngay tại cơ sở; kiện toàn, củng cố các cơ sở hoạt động yếu kém; phân công đoàn viên, hội viên phụ trách hộ, nhóm hộ; xây dựng lực lượng cốt cán ở cơ sở góp phần xây dựng thôn, tổ dân phố vững mạnh toàn diện.

II. Thông qua Báo cáo kiểm điểm, Báo cáo tổng kết Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI "Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay" của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XIV. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XV cần phát huy ưu

điểm, tiếp tục đổi mới phong cách lãnh đạo, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác, bảo đảm lãnh đạo và tổ chức thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đề ra.

III. Thông qua Báo cáo tổng hợp ý kiến của tổ chức đảng các cấp và các tầng lớp Nhân dân trong tỉnh đóng góp vào dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XV tổng hợp ý kiến thảo luận tại Đại hội để báo cáo Trung ương theo quy định.

IV. Bầu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XV gồm **54** đồng chí và Đoàn đại biểu đi dự Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng gồm **15** đại biểu chính thức và **02** đại biểu dự khuyết. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XV hoàn chỉnh hồ sơ về kết quả bầu cử, báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng và các cơ quan tham mưu giúp việc Trung ương để chuẩn y theo quy định.

V. Giao Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XV căn cứ vào Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ XV Đảng bộ tỉnh và trên cơ sở quán triệt sâu sắc Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, khẩn trương xây dựng chương trình công tác toàn khóa, các kế hoạch công tác để nhanh chóng đưa Nghị quyết Đại hội đi vào thực hiện trong thực tiễn cuộc sống.

*

* * *

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XV nhiệm kỳ 2015-2020 kêu gọi toàn thể cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân trong tỉnh đoàn kết một lòng, đồng tâm hiệp lực, tiếp tục phát huy truyền thống của Đảng bộ, tận dụng thời cơ, thuận lợi, vượt qua khó khăn, thử thách, chủ động, sáng tạo, ra sức thi đua thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XV Đảng bộ tỉnh đã đề ra. Quyết tâm "Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ; phát huy sức mạnh đoàn kết các dân tộc; khai thác và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực; xây dựng tỉnh Kon Tum ổn định, phát triển bền vững", góp phần cùng cả nước thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội lần thứ XII của Đảng.

Nơi nhận:

T/M ĐOÀN CHỦ TỊCH

- Bộ Chính trị (b/c),
- Các cơ quan tham mưu giúp việc TW (b/c),
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Các ban đảng, BCSĐ, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các huyện ủy, thành ủy,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.



Nguyễn Văn Hùng

Xác nhận chữ ký của đồng chí Nguyễn Văn Hùng

T/L BAN THƯỜNG VỤ

CHÁNH VĂN PHÒNG



Nguyễn Thế Hải